

Số: 677/QĐ-UBND

Bình Thủy, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 01 tháng 02 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp quận tại Tờ trình số 18/TTr-PTP ngày 02 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 08 phường trên địa bàn quận Bình Thủy đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy, Trưởng Phòng Tư pháp quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 08 phường có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Như Điều 3;
- Thành viên Hội đồng TCPL quận;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Phước Lợi

DANH SÁCH PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
(Kèm theo Quyết định số 677 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy)

STT	Tên phường (1)	Tổng điểm (2)	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	Phường Thới An Đông	98	10	30	13	20	25	
2	Phường Trà Nóc	96,8	10	30	11,75	20	25	
3	Phường Bùi Hữu Nghĩa	96,5	10	30	11,5	20	25	
4	Phường Trà An	96,3	10	30	13,25	20	23	
5	Phường An Thới	96	10	30	11	20	25	
6	Phường Bình Thủy	95	10	30	12	20	23	
7	Phường Long Tuyền	94,8	10	28	11,75	20	25	
8	Phường Long Hòa	93,8	10	28	11,75	20	24	

Ghi chú:

- (1) Xếp điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp đối với xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
(2) Tổng điểm của các tiêu chí sau khi đã làm tròn.